



SƠ YẾU LÝ LỊCH

1) Họ và tên khai sinh (viết chữ in hoa): TRẦN THỊ THANH NGÂN

2) Tên gọi khác: Không có

3) Sinh ngày: 02 tháng 7 năm 1979, Giới tính (nam, nữ): Nữ

4) Nơi sinh: Thị xã Hải Dương

5) Quê quán: Xã Tân Trào – Huyện Thanh Miện – Tỉnh Hải Dương

6) Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không

8) Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: SN 73 – phố Vũ Văn Dũng – phường Quang Trung – TP Hải Dương

9) Nơi ở hiện nay: SN 73 – phố Vũ Văn Dũng – phường Quang Trung – TP Hải Dương

10) Số điện thoại liên hệ: 0983051544

11) Nghề nghiệp: Trưởng ban kiểm soát

12) Trình độ: Đại học

12.1- Trình độ giáo dục phổ thông (đã tốt nghiệp lớp mấy/thuộc hệ nào): 12/12

12.2- Trình độ chuyên môn cao nhất: Cử nhân

(TSKH, TS, Ths, cử nhân, kỹ sư, cao đẳng, trung cấp, sơ cấp, chuyên ngành)

12.3- Ngoại ngữ: Tiếng Anh – Trình độ C. 12.4- Tin học: Trình độ C

(Tên ngoại ngữ + Trình độ A, B, C, D.....) (Trình độ A, B, C,.....)

13) Quá trình công tác (nêu tóm tắt thời gian, nơi công tác, chức vụ, nghề nghiệp đã qua):

Từ... đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác (Đảng, chính quyền, đoàn thể)
10/2001 - 7/2009	Nhân viên Công ty TNHH MTV Kinh doanh nước sạch Hải Dương
8/2009 - 4/2013	Phó phòng Tổ chức hành chính – Công ty TNHH MTV Kinh doanh nước sạch Hải Dương
5/2013 - 4/2015	Phó phòng Tài chính kế toán – Công ty TNHH MTV Kinh doanh nước sạch Hải Dương
5/2015 – 3/2017	Đảng ủy viên - Phó phòng Tài chính kế toán – Phó Chủ tịch Công đoàn - Công ty TNHH MTV Kinh doanh nước sạch Hải Dương
4/2017 đến nay	Đảng ủy viên – Trưởng ban kiểm soát – Phó Chủ tịch Công đoàn - Công ty cổ phần Kinh doanh nước sạch Hải Dương

14) Số chứng minh nhân dân/CCCD: 141859831 Ngày cấp: 16/8/2012

15) Đặc điểm lịch sử bản thân: Không có

- Người có liên quan (là người có liên quan theo quy định của Luật Chứng khoán)

TT	Tên người có liên quan	Mối quan hệ	GCNĐKKD (tổ chức)/ CMND, CCCD (Công dân Việt Nam)/ Hộ chiếu (Người nước ngoài) ngày cấp, nơi cấp	Nơi học tập/ làm việc/ khác	Vị trí công việc	Tên công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ có vốn góp	Tỷ lệ nắm giữ (%)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1							
2							
3							

Ghi chú: Đối tượng áp dụng là cổ đông, thành viên góp vốn sở hữu từ 10% trở lên vốn điều lệ công ty chứng khoán, Tổng giám đốc, người đại diện theo pháp luật.

- Tên và địa chỉ pháp nhân mà mình sở hữu cổ phần hoặc tỷ lệ vốn góp được đại diện (trường hợp là người đại diện phần vốn góp của cổ đông pháp nhân)



TT	Tổ chức góp vốn	Địa chỉ	Số lượng cổ phiếu năm giữ	Tỷ lệ đại diện (%)	Tỷ lệ nắm giữ (%)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1					
2					
3					

Ghi chú:

- + Cột (5) Tỷ lệ đại diện là tỷ lệ % vốn góp của tổ chức góp vốn mà người kê khai được quyền đại diện.
- + Cột (6) Tỷ lệ nắm giữ là tỷ lệ % vốn góp của người kê khai nắm giữ.

- Có quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của công ty cổ phần kinh doanh nước sạch Hải Dương (có, không)?: Không

- Có hành vi vi phạm pháp luật (có, không)?: Không

- Năng lực hành vi dân sự (đầy đủ/hạn chế/mất năng lực hành vi dân sự)?: Đầy đủ

- Có khoản nợ với công ty cổ phần kinh doanh nước sạch Hải Dương: Không

16) Số cổ phần sở hữu hoặc được ủy quyền đại diện của Công ty cổ phần kinh doanh nước sạch Hải Dương: 11.851cp

17) Cam kết trước pháp luật

Tôi cam kết:

- Đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện để giữ chức danh kiểm soát viên tại công ty cổ phần kinh doanh nước sạch Hải Dương.

- Thông báo cho Công ty cổ phần kinh doanh nước sạch Hải Dương về bất kỳ thay đổi nào liên quan đến nội dung bản khai này phát sinh sau thời gian Công ty cổ phần kinh doanh nước sạch Hải Dương tiếp nhận hồ sơ.

- Các thông tin cá nhân Tôi cung cấp cho Công ty cổ phần kinh doanh nước sạch Hải Dương xem xét, chấp thuận dự kiến nhân sự là đúng sự thật. Tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính đầy đủ, trung thực, chính xác của các thông tin kê khai nêu trên.

Hải Dương, ngày 20 tháng 6 năm 2022

Người khai

Tôi xin cam đoan những lời khai trên
đây là đúng sự thật
(Ký tên, ghi rõ họ tên)



Trần Thị Thanh Ngân

(Chứng thực chữ ký người khai)



**TỔNG GIÁM ĐỐC
PHẠM MINH CƯỜNG**